

CHUYÊN ĐỀ

MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP XÃ

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 97/2025/QH15 ngày 17/6/2025), Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các văn bản có liên quan, tôn chỉ, mục đích nguyên tắc hoạt động, quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được quy định như sau:

1. Tôn chỉ mục đích của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; nơi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các giai cấp, tầng lớp xã hội, của toàn thể nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của nhân dân phản ánh với các cơ quan nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại Nhân dân góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Nguyên tắc hoạt động của MTTQ Việt Nam

Tổ chức và hoạt động của MTTQ Việt Nam trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ MTTQ Việt Nam, được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên¹.

¹Khoản 2, Điều 9, Hiến pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp 2013 quy định: “Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam là các tổ chức chính trị - xã hội *trực thuộc* Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được thành lập trên

Khi phối hợp và thống nhất hành động MTTQ Việt Nam giữ vai trò chủ trì; các tổ chức thành viên chấp hành theo Điều lệ MTTQ Việt Nam, đồng thời vẫn giữ tính độc lập tương đối của mỗi tổ chức².

3. Quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam

(1). Tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

(2). Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, động viên cổ vũ Nhân dân tham gia phát triển kinh tế xã hội, ***xây dựng và bảo vệ tổ quốc***.

(3). Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

(4). Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(5). Thực hiện giám sát và phản biện xã hội.

(6). Hiệp thương giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.

(7). Thực hiện hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác Người Việt Nam ở nước ngoài.

(8). Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

(9). Nghiên cứu chiến lược, đề xuất chủ trương, chính sách nhằm tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

(10). Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.³

cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình; ***được tổ chức và hoạt động thống nhất*** trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cùng với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động ***do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì***. ”

²Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 97/2025/QH15 ngày 17/6/2025) xác định: “...Các tổ chức chính trị - xã hội cùng với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động ***do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì***, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi thành viên.”

“Các tổ chức chính trị - xã hội (gồm Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam) và các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ là các tổ chức ***thành viên trực thuộc*** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được ***tổ chức và hoạt động thống nhất trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam***”

³ Phần viết đậm nghiêng được quy định trong Đề án sắp xếp, tinh gọn cơ quan MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp TW, cấp tỉnh và cấp xã), là những vấn đề mới so với Điều lệ Mặt trận Tổ quốc năm 2019.

4. Nhiệm vụ cơ bản của MTTQ cấp xã

(1). Tổ chức thực hiện Nghị quyết, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm, sáu tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các chủ trương công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

(2). Tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền cùng cấp và Ban Thường trực cấp trên. Tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; thực hiện giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước ở địa phương.

(3). Tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân; các nhiệm vụ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng và củng cố chính quyền; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, đại biểu dân cử và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở

(4). Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Ban công tác Mặt trận. Tổ chức, hướng dẫn, bảo đảm điều kiện hoạt động của các tổ chức tư vấn, cộng tác viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình; phát huy vai trò của các cá nhân tiêu biểu, người có uy tín tham gia các hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng.

(5). Giữ mối quan hệ tác với cơ quan nhà nước, các tổ chức thành viên cấp xã. Thực hiện công tác nhân sự theo thẩm quyền.

II. ĐIỂM MỚI VỀ TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP XÃ

1. Tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

1.1. Đại hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mỗi cấp là cơ quan hiệp thương cao nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp đó⁴. Theo Chỉ thị 48-CT/TW ngày 24/6/2025 về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026-2031 đã thống nhất thời điểm tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Đại hội MTTQ tiến hành sau Đại hội đảng cùng cấp; cấp xã hoàn thành trước ngày 31/10/2025; cấp tỉnh hoàn thành trước ngày 31/12/2025. Đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội tiến hành ngay sau Đại hội MTTQ Việt Nam cùng cấp. Như vậy, nhiệm kỳ Đại hội của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã là 2025 – 2030. Đại hội đại biểu toàn quốc

⁴ Điều 7, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2019

MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2026 – 2031 hoàn thành trong tháng 5/2026, đại hội đại biểu toàn quốc các tổ chức chính trị - xã hội nhiệm kỳ 2026-2031 hoàn hành trong tháng 6/2026. Quy định này đảm bảo MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai cụ thể hóa kịp thời Nghị quyết Đại hội Đảng và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục tình trạng mỗi tổ chức tổ chức Đại hội ở các thời điểm khác nhau.

1.2. Về số lượng, cơ cấu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã

Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã hiệp thương cử ra Ủy ban MTTQ cấp xã:

- Số lượng: khoảng 50 - 70 Ủy viên, cao hơn so với nhiệm kỳ hiện hành (trước đây số Ủy ban cấp xã là 30 - 45 người)

- Cơ cấu: thể hiện đa dạng thành phần tham gia, bao gồm người đứng đầu của tổ chức thành viên (trong trường hợp đặc biệt đồng chí cấp trưởng không thể tham gia thì có thể bố trí cấp phó); một số Trưởng ban Công tác Mặt trận; cá nhân tiêu biểu dân tộc, tôn giáo; chuyên gia, nhà khoa học trên các lĩnh vực; người đứng đầu các hội quần chúng (coi trọng cơ cấu các Tổ liên gia tự quản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc, tôn giáo, doanh nghiệp, hộ gia đình sản xuất kinh doanh giỏi là cựu Chiến binh, cựu Công an Nhân dân, trí thức, văn nghệ sỹ, Nông dân, phụ nữ, thanh niên tiêu biểu...); một số cán bộ, công chức ở cơ quan Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

1.3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã

Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã hiệp thương cử Ban Thường trực.

- Số lượng: từ 5-6 người

- Cơ cấu trong Ban Thường trực gồm:

- + Chủ tịch: Phụ trách chung, chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Ban Thường trực.

- + 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Bí thư Đoàn Thanh niên

- + 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Phụ nữ

- + 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Cựu chiến binh

- + 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Hội Nông dân (nếu có)

- + 01 Phó Chủ tịch đồng thời làm Chủ tịch Công đoàn (nếu có)

Phân công 01 đồng chí trong số các đồng chí Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội làm Phó Chủ tịch Thường trực MTTQ cấp xã.

Các đồng chí Phó Chủ tịch phải đảm nhận nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo công tác tập hợp các giai cấp, tầng lớp xã hội khác trong xã hội hoặc theo lĩnh vực địa bàn hoạt động. Ở những nơi còn đối tượng tập hợp, nhưng không có tổ chức tương ứng (ví dụ: một số phường không có tổ chức Hội Nông dân mà vẫn

còn nông dân, một số xã không có tổ chức công đoàn nhưng có doanh nghiệp và công nhân hoạt động), thì MTTQ Việt Nam chủ trì có hình thức tập hợp, vận động phù hợp.

Như vậy, so với thời điểm trước sắp xếp, số lượng, cơ cấu, vị trí, vai trò của Ban Thường trực có sự thay đổi lớn.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp là cơ quan lãnh đạo, chủ trì hiệp thương, thống nhất hành động, quản lý toàn diện về: công tác tổ chức cán bộ; công tác tài chính, tài sản; bộ máy tham mưu giúp việc – đây là sự khác biệt căn bản, quan trọng trong mô hình tổ chức bộ máy mới. Đối với cấp xã, Ban Thường trực cấp xã gồm: Chủ tịch, Phó chủ tịch thường trực, các Phó Chủ tịch đồng thời người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội.

Trước sắp xếp, Ban Thường trực cấp xã gồm có Chủ tịch, không quá hai Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực. Ban Thường trực là cơ quan đại diện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giữa hai kỳ họp⁵ với một số nhiệm vụ, quyền hạn như: Tổ chức việc chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các kỳ họp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; Tổ chức thực hiện Nghị quyết, Chương trình phối hợp và thống nhất hành động hằng năm, sáu tháng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp mình và các chủ trương công tác của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên; chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của mình..

1.2 Cơ quan tham mưu giúp việc

Một điểm mới là thành lập Cơ quan MTTQ Việt Nam cấp xã (gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, công chức giúp việc) do Ban Thường vụ cấp ủy cấp xã quyết định thành lập, có chức năng tham mưu, giúp việc Ủy ban, Ban Thường trực MTTQ Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thực hiện các quy định của pháp luật. Mỗi xã dự kiến có 08 - 10 biên chế (bao gồm: Ban Thường trực, công chức giúp việc). Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã là thủ trưởng cơ quan, Phó Chủ tịch Thường trực là Phó thủ trưởng cơ quan.

Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam ở các đặc khu sẽ do Ban Thường vụ tỉnh, thành ủy quyết định, dự kiến tối đa 10 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã

- Các tổ chức chính trị - xã hội (Công đoàn, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh): tổ chức Đại hội sau Đại hội Đảng bộ và sau Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. Đại hội bầu ra cơ quan lãnh đạo (Ban Chấp hành, Ban Thường vụ) và Chủ tịch,

⁵ Khoản 1, Điều 26, Điều lệ MTTQ Việt Nam

Phó Chủ tịch (hoặc Bí thư, Phó Bí thư đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh) để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của tổ chức.

- Các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động theo Điều lệ của mỗi tổ chức, có con dấu, tài khoản riêng⁶, đảm bảo nguyên tắc các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động trực thuộc MTTQ Việt Nam đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi tổ chức (độc lập tương đối)⁷.

- Về cấp phó của các tổ chức chính trị - xã hội: Trước mắt giữ nguyên số lượng cấp phó như hiện nay. Khi Đại hội của mỗi tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Chức năng, nhiệm vụ, nghiệp vụ công tác đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã do các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, ở tỉnh hướng dẫn.

III. ĐIỂM MỚI VỀ NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CẤP XÃ

Căn cứ vào Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011), Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 97/2025/QH15 ngày 17/6/2025) và các văn bản có liên quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và cá nhân tiêu biểu. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên. Những điểm mới quan trọng trong nội dung hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã cụ thể như:

1. Về các chương trình trọng tâm

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức bộ máy mới của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu thực tiễn, dự kiến các chương trình trọng tâm trong nhiệm kỳ 2025 – 2030 của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bao gồm:

Chương trình 1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

⁶ Trước mắt, hoạt động theo hiện trạng đến khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền

⁷ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 97/2025/QH15 ngày 17/6/2025) xác định: “...Các tổ chức chính trị - xã hội cùng với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động *do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi thành viên.*”

Chương trình 2. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, thực hiện dân chủ, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

Chương trình 3. Động viên các tầng lớp nhân dân tích cực thi đua, đổi mới, sáng tạo, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình 4. Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.

Chương trình 5. Thực hiện hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

Chương trình 6. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội có bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đẩy mạnh chuyển đổi số; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Về tính “trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam” và “độc lập tương đối” của các tổ chức chính trị - xã hội

2.1 Về tính “trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam” của các tổ chức chính trị - xã hội

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã quản lý thống nhất về biên chế, kinh phí hoạt động, tài chính, tài sản của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, quyết định phạm vi, mức độ phân cấp, ủy quyền theo thẩm quyền.

- Môi quan hệ trực thuộc Mặt trận tổ quốc của các tổ chức chính trị - xã hội được thể hiện thông qua các cơ chế chỉ đạo, cho ý kiến, hướng dẫn hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp cụ thể như sau:

(1). Căn cứ chủ trương, nghị quyết của Đảng, và yêu cầu công tác của địa phương để ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện (*chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn...*)

(2). Chỉ đạo xây dựng, cho ý kiến việc: (i) Tổ chức Đại hội các tổ chức chính trị - xã hội (Báo cáo chính trị; đề án nhân sự; kế hoạch Đại hội ...); (ii) các văn bản quan trọng triển khai trong hệ thống (hướng dẫn Đại hội; hướng dẫn về tổ chức bộ máy...) của các tổ chức chính trị-xã hội; (iii) xây dựng kế hoạch, chương trình công tác nhiệm kỳ, chương trình công tác năm để phối hợp, triển khai thực hiện chương trình hành động nhiệm kỳ, chương trình thống nhất hành động hằng năm của MTTQ Việt Nam.

(3). Chỉ đạo, phân công, hướng dẫn các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện chương trình hành động và các kế hoạch, chương trình công tác chung (hoặc nội dung trọng tâm, hoạt động lớn), đặc biệt là nội dung tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền và hệ thống chính

trị; tham gia giám sát và phản biện xã hội; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo; tham gia bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia các hoạt động đối ngoại nhân dân.

(4). Chủ trì các cuộc họp định kỳ (2 lần/1 tháng) hoặc đột xuất theo yêu cầu để nắm tình hình, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác theo chức năng, nhiệm vụ quy định. Chỉ đạo, yêu cầu các tổ chức chính trị - xã hội đảm bảo về chế độ thông tin, báo cáo.

(5). Phân công nhiệm vụ, chỉ đạo các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam đồng thời là Trưởng của các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

(6). Tổ chức kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, việc thực hiện Điều lệ MTTQ Việt Nam và Điều lệ các tổ chức chính trị - xã hội.

- Việc sử dụng ngân sách nhà nước được quản lý, chi tập trung cho Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội (không bao gồm tổ chức Công đoàn) qua một tài khoản của Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã. Trước mắt, các tổ chức chính trị - xã hội sử dụng tài khoản hiện có đến khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền⁸. Việc sử dụng các nguồn đặc thù và phí ủy thác của các tổ chức chính trị - xã hội sẽ được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của Cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã và do kế toán cơ quan MTTQ Việt Nam cấp xã hạch toán chi tiết theo đối tượng thụ hưởng.

2.2 Về tính “độc lập tương đối” của các tổ chức chính trị - xã hội

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở “*Các tổ chức chính trị - xã hội cùng với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi thành viên*”. Các tổ chức chính trị - xã hội có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu riêng, tổ chức Đại hội, có Điều lệ riêng. Các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương có thẩm quyền trình dự án luật trước Quốc hội và pháp lệnh trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bên cạnh đó, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương được mời tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân và được mời tham dự hội nghị Ủy ban nhân dân cùng cấp khi bàn các vấn đề có liên quan. Trong quá trình hoạt động, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với các cơ quan, ban, ngành để thực hiện các hoạt động đặc thù cho đối tượng hội viên, đoàn viên theo chức năng nhiệm vụ và các quy định của pháp luật (Ví dụ: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thực hiện

⁸ Hiện nay, cơ quan Ủy ban TW MTTQ Việt Nam đang làm việc với Ngân hàng Chính sách xã hội để thống nhất việc phối hợp hoạt động ủy thác theo mô hình tổ chức bộ máy mới

phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện các hoạt động về bình đẳng giới, gia đình,...).

2. Về nguyên tắc hiệp thương dân chủ, phối hợp thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

Hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận không chỉ là nguyên tắc hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mà còn là phương thức hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam ở mỗi cấp.

Hiệp thương trong hoạt động của Mặt trận là cùng thảo luận, bàn bạc từ rất nhiều sự khác biệt để đi tới chỗ cùng thống nhất về một hay một số vấn đề hoặc một chủ trương nào đó do Mặt trận khởi xướng. Hiệp thương trong tổ chức và hoạt động của Mặt trận làm cho các bên tăng thêm sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau, tôn trọng nhau, cùng nhau đi tới sự phối hợp thống nhất hành động. Phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận là sự huy động sức mạnh tổng hợp cùng hành động theo một chương trình, cuộc vận động, phong trào chung, mục tiêu chung nhằm tạo ra hiệu quả cao.

“*Hiệp thương dân chủ*” - vừa là một nguyên tắc, vừa là phương thức hoạt động cơ bản, đặc thù của MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên, nhưng trước đây mới chỉ được quy định trong Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015 (Điều 4). Đến Hiến pháp 2013 sửa đổi tại khoản 2, Điều 9 quy định về “hiệp thương dân chủ”:

*“Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam là các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên tổ chức mình; được tổ chức và hoạt động thống nhất trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; cùng với các tổ chức thành viên khác của Mặt trận **hiệp thương dân chủ**, phối hợp và thống nhất hành động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì.”*

Việc hiến định cụm từ “*hiệp thương dân chủ*” khẳng định, củng cố vai trò điều phối, chủ trì, bảo đảm sự thống nhất về mặt pháp lý của MTTQ Việt Nam và thống nhất hành động giữa MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên với mục tiêu là tạo đồng thuận, thống nhất trong tổ chức thực hiện. Quy định này khẳng định vai trò chủ đạo của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị, là trung tâm vận hành cơ chế dân chủ có tổ chức ở Việt Nam.

Thực tế cho thấy, trong thời gian qua tổ chức bộ máy của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ chậm đổi mới, còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc trung gian, cấp Trung ương, cấp tỉnh thì đông, cấp cơ sở trực tiếp với dân thì ít, “*hình chóp ngược*” chưa đúng với chủ trương của Đảng là “*gần dân, sát dân, gần bó với dân*”. Hoạt động của mỗi tổ chức có tính chất riêng “chia quần chúng nhân dân để vận động”, do vậy, chưa

tạo được sự kết nối đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chưa thể hiện được sức mạnh “*mang tính toàn dân, toàn diện*”. Bên cạnh đó, còn có sự trùng lặp, giao thoa về chức năng, nhiệm vụ, trùng lặp về đối tượng vận động tập hợp ở một số tổ chức Hội⁹; có lúc, có nơi chưa thực hiện sâu sát cơ sở, nắm tình hình nhân dân chưa kịp thời. Vẫn còn tình trạng “*một việc nhiều tổ chức cùng làm*”, “*một người dân tham gia nhiều tổ chức*”, “*thành tích cùng nhau nhận, khuyết điểm không biết thuộc về ai*”.

Trong mô hình bộ máy mới, nguyên tắc hiệp thương dân chủ và phối hợp thống nhất hành động sẽ được thực hiện thực chất hơn, đồng bộ hơn, gắn trách nhiệm rõ ràng hơn, thể hiện vai trò chủ trì của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thống nhất và tập trung nguồn lực của các tổ chức chính trị - xã hội- để thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thống nhất chương trình công tác chung theo chủ trương, nghị quyết, chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên và cấp ủy cấp xã. Căn cứ vào chương trình công tác trong từng thời kỳ để xem xét, lựa chọn những việc phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên hay một số thành viên để đưa ra bàn bạc về mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương châm, phương pháp, thời gian thực hiện hoạt động phân công cụ thể cho từng thành viên của Mặt trận thực hiện.

Ví dụ: Trước đây, công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được thực hiện chủ yếu bằng hiệp thương dân chủ, phối hợp thông qua việc MTTQ Việt Nam xây dựng kế hoạch trên cơ sở đề xuất nội dung giám sát, phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội. Hiện nay, khi thực hiện giám sát, phản biện xã hội thì tính “thống nhất”, vai trò chủ trì của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thể hiện cao hơn, cụ thể là: việc tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, pháp luật có sự tham gia và phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tuy nhiên trước khi thực hiện giám sát, phản biện xã hội phải có sự thống nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về nội dung, hình thức giám sát, phản biện xã hội¹⁰.

3. Về nội dung, phương thức tập hợp, vận động, đoàn kết nhân dân

⁹ Qua nghiên cứu, phát phiếu khảo sát của Báo Đại đoàn kết đối với 200 người về kết quả tham gia các tổ chức Hội: Trong đó 84 người cùng một lúc tham gia 3 tổ chức Hội, 1 người tham gia 4 tổ chức hội, 115 người tham gia 2 tổ chức.

¹⁰ Điều 25 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc năm 2015 quy định: “Giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp **trực tiếp hoặc thống nhất** với các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo dõi, xem xét, đánh giá, kiến nghị đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chính sách, pháp luật”; điều 26 khoản 3 quy định: “**Sau khi thống nhất** với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoặc quy định của pháp luật, các tổ chức chính trị - xã hội chủ trì giám sát đối với đối tượng, nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, quyền và trách nhiệm của tổ chức mình”.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư phát huy vai trò nòng cốt để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện cơ chế *“Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng”*, hướng mạnh về cơ sở đảm bảo thực chất, hiệu quả, bám sát địa bàn, gần dân, sát dân, phục vụ dân, trong đó chú ý thực hiện các hoạt động tập hợp các giai cấp, giai tầng trong xã hội, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng chưa là đoàn viên, hội viên của các tổ chức; nêu cao vai trò, trách nhiệm và tính chủ động của MTTQ Việt Nam trong việc giám sát, phản biện xã hội, kịp thời đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến chính sách xã hội, trong đó chú ý quan tâm hỗ trợ các nhóm yếu thế. Trong quá trình thực hiện, Mặt trận Tổ quốc sẽ chủ trì, thống nhất phân công các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng rõ việc, rõ trách nhiệm, phân công phụ trách từng hộ gia đình, khu dân cư...

Ngày nay, khi trình độ dân trí, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên, cùng với sự phát triển của Internet, mạng xã hội, phương thức tập hợp vận động nhân dân cần phải đổi mới mạnh mẽ hơn. *“Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc”* là một minh chứng điển hình về phương thức đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân được lan tỏa sâu rộng trong cả nước trong thời gian qua. Tổ chức triển khai xây dựng nhà Đại Đoàn kết, xóa nhà tạm, nhà dột nát, tham gia phòng chống dịch Covid-19 và sắp tới là phát động chương trình vận động ủng hộ xây dựng trường học cho các xã biên giới ...là hoạt động tiêu biểu, nổi bật trong việc đổi mới phương thức triển khai hoạt động hỗ trợ người nghèo, an sinh xã hội, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Việc thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên để phục vụ công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai nhiệm vụ là yêu cầu cấp thiết để đổi mới phương thức hoạt động của mặt trận. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã triển khai nền tảng *“Mặt trận số”* đến hệ thống cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và nhân dân, trong đó tập trung đề người dân biết và sử dụng phần mềm để tiếp nhận nhanh chóng, kịp thời phản hồi các ý kiến phản ánh, kiến nghị của nhân dân, tạo niềm tin và tăng cường sự đồng thuận trong xã hội.

4. Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc

“Phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, xây dựng khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc” là chương trình hành động mới của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện phương châm hướng mạnh về cơ sở, gần dân, sát dân, phục vụ dân. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia ngày càng rộng rãi, thực chất hơn vào hoạt động quản lý nhà nước với phương châm *“dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*. Nâng cao hiệu quả thực hiện dân chủ ở cơ sở, làm tốt công tác hòa giải ngay tại cơ sở, phát huy vai trò giám sát, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Phát huy tinh thần tự quản của nhân dân thông qua thực hiện chỉ tiêu mỗi khu dân cư có ít

nhất 1 công trình hoặc một phần việc tiêu biểu, cụ thể góp phần phục vụ cộng đồng, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Ban Công tác Mặt trận khu dân cư góp ý cho Chi ủy chi bộ và Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; ban hành hướng dẫn xây dựng mô hình khu dân cư tự quản, đoàn kết, ấm no, hạnh phúc.

Là lực lượng gần dân, nòng cốt trong việc phát huy vai trò làm chủ, tinh thần tự quản của nhân dân, Ban Công tác Mặt trận có vai trò rất quan trọng, trực tiếp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị, tâm tư, nguyện vọng nhân dân; tổ chức thực hiện các hoạt động tự quản ở cộng đồng, đồng viên, hướng dẫn nhân dân thực hiện các hoạt động giám sát tại cộng đồng. Ban Công tác Mặt trận được thành lập ở dưới cơ sở. Mỗi ban có khoảng 9-11 người, gồm Trưởng ban, 1-2 Phó ban và các thành viên. Chỉ có Trưởng ban được hưởng thù lao từ ngân sách nhà nước; các thành viên khác do ngân sách địa phương xem xét hỗ trợ cụ thể. Thành phần Ban Công tác Mặt trận có một số Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp cơ sở cư trú ở khu dân cư, đại diện chi ủy, người đứng đầu các chi hội đoàn thể (như Người cao tuổi, Cựu chiến binh, Nông dân, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Chữ Thập đỏ...) một số người tiêu biểu trong các tầng lớp nhân dân, trong các dân tộc, tôn giáo.

Ban Công tác Mặt trận tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ sau:

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quy định của Ủy ban nhân dân cấp xã; chương trình hành động của Ủy ban MTTQ cấp xã. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

- Giám sát hoạt động của đại biểu dân cử, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, tham gia góp ý cho các dự thảo chính sách, pháp luật

- Thu thập, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tình hình dư luận, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân.

- Phối hợp, hướng dẫn thực hiện các hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư để góp phần phát triển kinh tế, giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống văn hóa, sức khỏe nhân dân và góp phần vào công tác giáo dục ở địa phương.

- Khuyến khích khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho mọi người dân

- Phối hợp, hướng dẫn thực hiện dân chủ ở cơ sở, tham gia hòa giải ở cộng đồng dân cư, thực hiện quy ước, hương ước của khu dân cư

- Kịp thời phát hiện, đề xuất, huy động nguồn lực để hỗ trợ, chăm lo các đối tượng yếu thế (người già neo đơn, người khuyết tật, người nghèo, người lang thang cơ sở, người bị mua bán, xâm hại, bạo lực gia đình...) trong cộng đồng.

5. Về Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã

Các Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam¹¹ là điểm mới quan trọng trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy lần này.

- Các Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã hoạt động theo tôn chỉ, mục đích, điều lệ của Hội cấp trên và chịu sự hướng dẫn, theo dõi và chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng uỷ cơ sở và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan.

- Việc quản lý biên chế, kinh phí của các Hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo phân cấp trên nguyên tắc: MTTQ định hướng các hoạt động, quản lý kinh phí đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả; có ý kiến về công tác cán bộ theo thẩm quyền.

- Về sắp xếp, hợp nhất các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp xã: sẽ thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp tỉnh theo hướng sắp xếp, hợp nhất các tổ chức quần chúng có chức năng, nhiệm vụ, đối tượng, tính chất, nội dung hoạt động tương đồng;

- Việc sắp xếp các hội theo đơn vị hành chính mới, tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong của các tổ chức hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ thực hiện theo Hướng dẫn 05/HD-MTTW-BTT ngày 30/7/2025¹² của Ban Thường trực Ủy ban TW MTTQ Việt Nam, bảo đảm sâu sát cơ sở, địa bàn, chăm lo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và đoàn viên, hội viên của tổ chức hội.

- Về tài chính - tài sản:

- + Về tài chính, năm 2025, đối với nguồn ngân sách nhà nước: sử dụng nguồn ngân sách theo dự toán đã được phê duyệt cho các Hội. Từ năm 2026: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã làm đầu mối chủ trì tập hợp lập dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, phân bổ để các tổ chức hội quần chúng cùng cấp hoạt động.

- + Đối với các nguồn quỹ của các tổ chức Hội quần chúng: thực hiện theo Quy định tại Nghị định 126/2024/NĐ/CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ.

- + Tài sản của tổ chức hội khi sáp nhập, hợp nhất hoặc kết thúc hoạt động thực hiện theo quy định tại Nghị định 126/2024/NĐ/CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ, quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của chính quyền, cơ quan tài chính của địa phương khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

¹¹Luật Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 75/2015/QH13, Luật Công đoàn số 50/2024/QH15, Luật Thanh niên số 57/2020/QH14 và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 quy định: “ Các tổ chức chính trị - xã hội (gồm Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam) và ***các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trực thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam***, được tổ chức và hoạt động thống nhất trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”.

¹² tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh gọn, hợp nhất các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp xã

Được sự phân công của Bộ Chính trị, hiện nay, Ban Thường vụ Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương đang xây dựng đề án sắp xếp, tinh gọn các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, đề xuất sửa Chỉ thị 17-CT/TW ngày 28/8/2012¹³, Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương¹⁴, Nghị định 126/2024/NĐ-CP¹⁵.

13 về việc tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các Hội quần chúng

14 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương

15 Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội